

AniMark®



Chương Trình Bảo Đảm Chăn Nuôi Toàn Cầu

Tiêu chuẩn: LGAP 1000 Livestock assurance *Nguyên tắc cơ bản và từ vựng tiêu chuẩn*

(Phiên bản 1.3)



© AniMark Limited 2020

Đã được đăng ký Bản quyền. Trừ khi có quy định khác hoặc được yêu cầu trong bối cảnh cụ thể, bất kỳ phần nào của ấn phẩm này cũng không được phép sao chép hoặc sử dụng dưới bất kỳ hình thức nào hoặc bằng bất kỳ phương tiện nào, điện tử hoặc cơ học, kể cả sao chụp, hoặc đăng trên internet hoặc sử dụng nội bộ, mà không cần trước sự cho phép bằng văn bản. Có thể yêu cầu quyền sử dụng từ AniMark tại địa chỉ bên dưới.

AniMark Limited
Chief Executive Officer
PO Box 1359
Milton QLD 4064
AUSTRALIA
Điện thoại: +61 (0)7 2102 3640
Email: info@animark.com.au
Website: www.animark.com.au
Published in Australia



Contents Mục lục

Foreword / Lời nói đầu	4
Document control / Kiểm soát tài liệu	5
Introduction / Giới thiệu	6
1 Scope / Phạm vi	9
2 Normative references / Tài liệu tham khảo quy chuẩn.....	11
3 Livestock assurance principles / Nguyên tắc đảm bảo chăn nuôi	12
4 Terms and definitions / Các thuật ngữ và định nghĩa.....	14
5 Bibliography / Tài liệu tham khảo	23



Foreword / Lời nói đầu

Chương trình Bảo đảm Chăn nuôi Toàn cầu (LGAP) là một chương trình chứng nhận quốc tế dành cho các Nhà điều hành và Cơ sở xuất, nhập khẩu, quản lý và chế biến vật nuôi.

Tiêu chuẩn LGAP củng cố cho LGAP và bao gồm các tài liệu sau:

- LGAP 1000 Đảm bảo chăn nuôi - Các nguyên tắc cơ bản và từ vựng mô tả các nguyên tắc cơ bản về đảm bảo chăn nuôi và chỉ rõ từ vựng (thuật ngữ và định nghĩa) sẽ được sử dụng trong các Tiêu chuẩn LGAP;
- LGAP 1001 *Đảm bảo chăn nuôi - Các yêu cầu về quản lý và phúc lợi động vật*, trong đó quy định các yêu cầu về phúc lợi, sức khỏe và quản lý động vật; nhân sự của Nhà điều hành và Cơ sở; cơ sở hạ tầng và thiết bị; xác định sự vận chuyển và danh tính vật nuôi; vận chuyển; giết mổ và chế biến;
- LGAP 1002 Đảm bảo chăn nuôi - Yêu cầu đối với hệ thống quản lý Nhà điều hành và Cơ sở, trong đó xác định các yêu cầu đối với hệ thống quản lý của nhà điều hành và Cơ sở chăn nuôi, bao gồm lãnh đạo và trách nhiệm; quản lý rủi ro, các quy trình; thông tin dạng văn bản, giám sát và hồ sơ lưu trữ; xem xét quản lý và kiểm toán nội bộ; các hành động khắc phục sự không phù hợp ;
- LGAP 1003 Đảm bảo chăn nuôi - Các yêu cầu đối với chuỗi hành trình sản phẩm của nhà điều hành, trong đó quy định các yêu cầu về truy xuất nguồn gốc và chuỗi hành trình sản phẩm liên quan đến chăn nuôi

The LGAP Standards have been prepared by the AniMark Standards Committee in accordance with internationally accepted standards development methodologies, including the opportunity for stakeholders and the public to provide comments.

Các Tiêu chuẩn LGAP đã được Ủy ban Tiêu chuẩn AniMark phù hợp với các phương pháp phát triển tiêu chuẩn được quốc tế đã được chấp nhận, bao gồm cơ hội để đóng góp ý kiến cho các bên liên quan và công chúng.



Document control / Kiểm soát tài liệu

Có thể tải xuống phiên bản mới nhất của tất cả các văn bản quy chuẩn từ trang web AniMark: <https://www.animark.com.au/>

Ngôn ngữ

Ngôn ngữ trong các tài liệu gốc được viết bằng tiếng Anh. Các tài liệu LGAP sẽ được dịch sang các ngôn ngữ khác và xuất bản trên trang web AniMark. Sau khi được xuất bản, các tài liệu LGAP chính thức này sẽ là tài liệu duy nhất được phép sử dụng để chứng nhận bằng ngôn ngữ đó. Trong trường hợp có sự khác biệt giữa các bản dịch, bản tiếng Anh phải được ưu tiên áp dụng.

Các thay đổi của tài liệu

Tài liệu quy phạm được xác định bằng một mã tài liệu duy nhất, số phiên bản và ngày tháng.

Ngày trong tên phiên bản cho biết ngày tài liệu có hiệu lực.

Các bản cập nhật sẽ được gửi đến tất cả các Tổ chức chứng nhận LGAP, Nhà điều hành và Cơ sở được chứng nhận như thông tin liên lạc chính thức.



Introduction / Giới thiệu

Chương trình Đảm bảo Chăn nuôi Toàn cầu (LGAP) là một chương trình đánh giá và chứng nhận sự phù hợp quốc tế dành cho các Nhà điều hành và Cơ sở xuất khẩu, nhập khẩu, quản lý và chế biến vật nuôi. LGAP được thiết kế để:

- xác định và hỗ trợ các thực hành quản lý, chăn nuôi và phúc lợi động vật dựa trên các tiền lệ quốc tế và bằng chứng khoa học;
- thúc đẩy đối xử nhân đạo với vật nuôi;
- cho phép truy xuất nguồn gốc động vật giữa Nhà điều hành và Cơ sở xử lý vật nuôi;
- xác định trách nhiệm cho những người quản lý vật nuôi trong toàn bộ chuỗi cung ứng;
- đảm bảo rằng các hệ thống và quy trình về phúc lợi và quản lý vật nuôi đang hoạt động hiệu quả;
- cải tiến liên tục các hệ thống, quy trình và thủ tục hỗ trợ;
- đảm bảo rằng các tiêu chuẩn về quyền lợi động vật đã được áp dụng và đang được thực hiện một cách hiệu quả
- cung cấp hệ thống điểm chuẩn và cách tiếp cận dựa trên bằng chứng để giám sát hoạt động.

Gia súc là nguồn cung cấp protein quan trọng cho thế giới. Cách thức đối xử với vật nuôi trong suốt chuỗi cung ứng ngày càng nhận được sự quan tâm của cộng đồng toàn cầu, những người đang tìm kiếm sự đảm bảo cho các kỳ vọng nhất định về sự quản lý và phúc lợi động vật được đáp ứng.

Những mong đợi như vậy thường được đưa ra trong hướng dẫn có trong Bộ luật Thú y trên cạn của Tổ chức Thú y Thế giới (OIE), được hỗ trợ bởi các quy định và yêu cầu về thương mại tại từng thị trường cụ thể.

Hoạt động của LGAP được hỗ trợ bởi Yêu cầu Chứng nhận bao gồm một bộ tiêu chuẩn, được gọi là Tiêu chuẩn LGAP và một bộ Quy tắc chứng nhận chi phối vai trò và trách nhiệm của tất cả các bên tham gia Chương trình. Cùng với nhau, các Yêu cầu Chứng nhận này tạo thành một tập hợp các yêu cầu nhất quán đối với việc đảm bảo chăn nuôi cũng như hỗ trợ các tổ chức, thuộc mọi loại hình và quy mô có thể xác định và thực hiện các cam kết đảm bảo chăn nuôi của họ.

The LGAP Standards provide a method through which the guidance in the OIE Code is converted into a set of verifiable international requirements for the welfare and management of livestock by Operators and Facilities through the supply chain to the point of slaughter. LGAP Standards do not directly cover the issues of food safety or biosecurity (e.g. quarantine requirements).



Tiêu chuẩn LGAP cung cấp một phương pháp được hướng dẫn trong Bộ luật của OIE và được chuyển đổi thành một tập hợp các yêu cầu quốc tế có thể xác minh được phúc lợi động vật và quản lý vật nuôi của nhà vận hành và Cơ sở, thông qua chuỗi cung ứng đến điểm giết mổ. Tiêu chuẩn LGAP không trực tiếp đề cập đến các vấn đề an toàn thực phẩm hoặc an toàn sinh học (ví dụ: yêu cầu kiểm dịch).

Tiêu chuẩn LGAP có thể áp dụng cho các loại "Nhà vận hành" và "Cơ sở" khác nhau. Tóm tắt lại như nhau:

a) Nhà vận hành, bao gồm:

- i. Nhà xuất khẩu vật nuôi
- ii. and Nhà nhập khẩu vật nuôi

b) Các cơ sở, bao gồm:

- i. Trại chăn nuôi hoặc trại vỗ béo nơi gia súc được nhốt giữ và cho ăn để duy trì hoặc tăng trọng; và
- ii. Lò giết mổ và chế biến gia súc cho chuỗi cung ứng thực phẩm

Bao gồm cả việc vận chuyển gia súc giữa các nhà nhập khẩu và các Cơ sở

Tiêu chuẩn LGAP nêu rõ các yêu cầu liên quan đến ba cấp độ chứng nhận. Cấp độ 1 phản ánh hướng dẫn có trong Bộ luật OIE đã được thống nhất quốc tế. Cấp độ 2 và 3 tăng dần các yêu cầu trong các quy trình và hoạt động, chẳng hạn như các yêu cầu liên quan đến lĩnh vực nhận dạng động vật, ghi lại sự vận động động vật, các phương pháp kiểm giữ, xử lý động vật và thực hành giết mổ.

Điều khoản cho các cấp độ khác nhau trong LGAP thừa nhận rằng các Nhà điều hành và Cơ sở trên khắp thế giới phải có các cách tiếp cận khác nhau trong việc quản lý động vật và phúc lợi của chúng.

Các nhà điều hành và Cơ sở mà đáp ứng Tiêu chuẩn LGAP được phép yêu cầu chứng nhận một hoặc nhiều cấp độ này miễn là phù hợp với Quy tắc chứng nhận LGAP.

Các nhà điều hành và các cơ sở áp dụng các cấp độ khác nhau của LGAP.

Các cấp độ của Cơ sở dựa trên các thủ tục nhất định liên quan đến Tiêu chuẩn LGAP 1001 *Đảm bảo Chăn nuôi - Các yêu cầu về quản lý và phúc lợi động vật*. Đối với Nhà điều hành, Cấp độ cao nhất mà họ có thể đạt được tương đương với Cấp độ thấp nhất mà các nhà điều hành hoặc các Cơ sở hạ tầng của họ nắm giữ.



Các cấp độ tạo cơ hội cho tất cả các vật nuôi theo Yêu cầu của tiêu chuẩn LGAP, bất kể nguồn gốc của chúng (ví dụ: vật nuôi có nguồn gốc trong và ngoài nước). Điều này giúp Nhà điều hành và Cơ sở cải thiện phúc lợi động vật liên tục. Nó cũng cung cấp một công cụ linh hoạt cho những đối tượng cụ thể, chẳng hạn như cơ quan quản lý hoặc người quản lý của chuỗi cung ứng, để quy định các mức độ thực hiện phù hợp liên quan đến quản lý vật nuôi và đảm bảo phúc lợi của chúng.

LGAP được phép chỉ định bởi:

- cơ quan quản lý để điều chỉnh việc cung cấp, sản xuất, quản lý hoặc chế biến vật nuôi;
- các tổ chức chăn nuôi, bao gồm cả các cơ quan đại diện của ngành công nghiệp, muốn đặt ra tiêu chuẩn cho các thành viên để áp dụng trong suốt quá trình cung cấp, quản lý và chế biến vật nuôi;
- các chuỗi bán lẻ và các đơn vị thương mại muốn yêu cầu các nhà cung cấp của họ phải chứng minh được sự cam kết về phúc lợi động vật và kết quả truy xuất nguồn gốc; và
- bất kỳ các tổ chức nào quan tâm đến quản lý động vật và phúc lợi vật nuôi.

Tiêu chuẩn này đưa ra các nguyên tắc, thuật ngữ và định nghĩa để làm cơ sở và được áp dụng trong Tiêu chuẩn LGAP. Các nguyên tắc là những tuyên bố về ý định và kỳ vọng chứ không phải là yêu cầu. Các thuật ngữ và định nghĩa trong Tiêu chuẩn này nên được tham khảo khi giải thích các Tiêu chuẩn LGAP khác.



1 Scope / Phạm vi

Tiêu chuẩn này bao gồm các nguyên tắc, thuật ngữ và định nghĩa làm cơ sở và được áp dụng trong Tiêu chuẩn LGAP. Tiêu chuẩn LGAP đưa ra các yêu cầu về quản lý và đảm bảo phúc lợi vật nuôi nhằm mục đích giết mổ và có thể được áp dụng ở bất kỳ quyền tài phán nào. Giết mổ được phép nhằm mục đích cung cấp thực phẩm, hoặc để tuân theo văn hóa hoặc tôn giáo.

Các loài vật nuôi nằm trong Tiêu chuẩn LGAP bao gồm: bò, trâu, dê, cừu.

The LGAP Standards are applicable to: Tiêu chuẩn LGAP có thể áp dụng cho:

- các tổ chức (bao gồm cả Nhà điều hành và Cơ sở) tìm cách đáp ứng các yêu cầu của Tiêu chuẩn LGAP;
- các tổ chức (bao gồm cả Nhà điều hành và Cơ sở) tìm cách tạo niềm tin cho các nhà cung cấp và khách hàng của họ, cũng như cộng đồng nói chung về cách họ quản lý và đối xử nhân đạo với vật nuôi.
- người chỉ định (bao gồm cơ quan quản lý, công ty, các ngành công nghiệp, các đơn vị thương mại và chuỗi bán lẻ) yêu cầu Nhà điều hành và các Cơ sở chứng minh việc đáp ứng các yêu cầu trong Tiêu chuẩn LGAP;
- các bên liên quan có sự hiểu biết chung về thuật ngữ được sử dụng trong đảm bảo chăn nuôi (ví dụ: nhà cung cấp, khách hàng, cơ quan quản lý);
- those parties internal or external to the organization who evaluate and audit Operators and Facilities for conformity with the requirements of the LGAP Standards (e.g. auditors, certification bodies, regulators);
- nội bộ hoặc tổ chức bên ngoài đánh giá và kiểm toán các Nhà điều hành và các Cơ sở về sự phù hợp với các yêu cầu của Tiêu chuẩn LGAP (ví dụ: đánh giá viên, tổ chức chứng nhận, cơ quan quản lý);
- nội bộ hoặc tổ chức bên ngoài đưa ra lời khuyên hoặc đào tạo về cách quản lý và đảm bảo phúc lợi động vật; và
- người phát triển các tiêu chuẩn liên quan.

Việc quản lý vật nuôi với các mục đích sau không được giải quyết trực tiếp thông qua Tiêu chuẩn LGAP:

- động vật được sử dụng cho các hoạt động nghiên cứu và giáo dục;



- động vật trong trại nuôi và sở thú; thú cưng;
- quản lý các quần thể động vật hoang dã;
- động vật thủy sinh
- quản lý vật nuôi vì mục đích cộng đồng hoặc các mục đích vì thú y theo chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền;
- Các loại bẫy tiêu diệt nhân đạo cho các động vật gây hại và thú để lấy lông;
- động vật được sử dụng trong thi đấu thể thao
- động vật xuất khẩu để làm giống; hoặc là
- vận chuyển gia súc bằng đường biển và đường hàng không qua biên giới quốc tế; hoặc là
- động vật bị giết mổ để làm thức ăn cho thú nuôi.



2 Normative references / Tài liệu tham khảo quy chuẩn

Không có tài liệu tham khảo quy chuẩn



3 Livestock assurance principles / Nguyên tắc đảm bảo chăn nuôi

3.1 General / Tổng quan

Các nguyên tắc sau đây hỗ trợ các công việc cụ thể và các yêu cầu mô tả có trong Tiêu chuẩn LGAP. Các Tiêu chuẩn này không đưa ra các yêu cầu cụ thể cho tất cả các tình huống có thể xảy ra. Các nguyên tắc này nên được áp dụng như là một hướng dẫn cho các quyết định được phép đưa ra về các tình huống không lường trước

Nguyên tắc không phải là yêu cầu.

Tóm lại, tám nguyên tắc là:

- 1) Nhân sự và năng lực
- 2) Cơ sở hạ tầng và thiết bị
- 3) Nhận dạng động vật
- 4) Sức khỏe và phúc lợi động vật
- 5) Quản lý vận chuyển động vật
- 6) Kiểm giữ, gây choáng và giết mổ hiệu quả
- 7) Cải tiến liên tục hệ thống quản lý
- 8) Truy xuất nguồn gốc và kiểm soát

3.2 Nhân sự và năng lực

Cần có đủ số lượng người có năng lực để thực hiện các nhiệm vụ. Năng lực có nghĩa là nhân sự cần có kiến thức và kỹ năng cần thiết cho nhiệm vụ mà họ thực hiện.

3.3 Cơ sở hạ tầng và thiết bị

Cơ sở hạ tầng và thiết bị được thiết kế, xây dựng và bảo trì để đảm bảo rằng chúng phù hợp với vật nuôi được xử lý và thực hiện được các yêu cầu cần thiết mà không gây hại.

3.4 Nhận dạng động vật

Cần có một hệ thống tại chỗ để đảm bảo tất cả các loài động vật ở đó được nhận dạng để truy xuất nguồn gốc trong toàn bộ chuỗi cung ứng.



3.5 Sức khỏe và phúc lợi động vật

Các phương pháp quản lý hiệu quả sẵn sàng được áp dụng để giảm tỷ lệ mắc bệnh, tỷ lệ tử vong của vật nuôi và các rủi ro khác đối với sức khỏe và phúc lợi động vật.

3.6 Quản lý vận chuyển động vật

Các phương pháp quản lý hiệu quả sẵn sàng được áp dụng để đảm bảo sự vận chuyển động vật ra vào địa điểm, cũng như trong địa điểm, được ghi lại để có thể truy xuất nguồn gốc trong toàn bộ chuỗi cung ứng.

3.7 Kiểm giữ, gây choáng và giết mổ hiệu quả

Các quy trình kiểm giữ, gây choáng và giết mổ được thực hiện một cách thận trọng và hiệu quả.

3.8 Cải tiến liên tục hệ thống quản lý

Đơn vị vận hành hoặc Cơ sở có một hệ thống quản lý phù hợp với quy mô và năng suất hoạt động của họ để có thể xem xét các rủi ro và cho phép cải tiến hiệu suất liên tục.

3.9 Truy xuất nguồn gốc và kiểm soát

Nhà điều hành có thể chứng minh cam kết về quản lý, phúc lợi, và truy xuất nguồn gốc động vật tại các cơ sở trong suốt chuỗi cung ứng của họ.



4 Terms and definitions / Các thuật ngữ và định nghĩa

Theo Hướng dẫn của ISO / IEC, Phần 2, các cách diễn đạt bằng lời nói sau đây được sử dụng theo LGAP:

- ‘phải’ chỉ ra một yêu cầu;
- ‘nên’ chỉ ra một khuyến nghị;
- ‘được phép’ biểu thị một sự cho phép;
- ‘có thể’ biểu thị một khả năng.

Một thuật ngữ trong định nghĩa hoặc một ghi chú được định nghĩa ở nơi khác trong điều khoản này được biểu thị bằng chữ in đậm theo sau là số mục của nó trong ngoặc đơn. Thuật ngữ in đậm như vậy được phép thay thế trong định nghĩa bằng định nghĩa hoàn chỉnh của nó. Ví dụ:

- **Hành động khắc phục** (4.10) được định nghĩa là “Hành động để loại bỏ nguyên nhân gây ra **sự không phù hợp** (4.32) và ngăn ngừa tái diễn”;
- **Sự không phù hợp** (4.32) được định nghĩa là “**Không đáp ứng yêu cầu**”;
- Nếu thuật ngữ “**sự không phù hợp**” được thay thế bằng định nghĩa của nó, thì “Hành động khắc phục” sẽ trở thành “Hành động để loại bỏ nguyên nhân gây ra việc **không đáp ứng yêu cầu** và ngăn ngừa tái diễn”.

Một khái niệm được giới hạn ở một ý nghĩa đặc biệt trong một ngữ cảnh cụ thể được chỉ ra bằng cách chỉ định trường chủ đề trong dấu ngoặc nhọn, <>, trước định nghĩa, ví dụ: truy xuất nguồn gốc <bên ngoài> (4.49).

CHÚ THÍCH 1: Các ghi chú được thêm vào các định nghĩa nhất định cung cấp sự làm rõ hoặc ví dụ để tạo điều kiện hiểu các khái niệm được mô tả. Trong một số trường hợp nhất định, các ghi chú được phép khác nhau ở các ngôn ngữ khác nhau vì lý do ngôn ngữ hoặc các ghi chú bổ sung có thể được đưa ra.

CHÚ THÍCH 2: Các thuật ngữ và định nghĩa được trình bày theo thứ tự có hệ thống, với chỉ mục theo thứ tự bằng chữ cái. Một thuật ngữ trong định nghĩa hoặc ghi chú được xác định trong một mục nhập khác được biểu thị bằng dấu chữ đậm theo sau là số mục của nó trong ngoặc đơn. Các thuật ngữ như vậy được phép thay thế bằng định nghĩa hoàn chỉnh của chúng.



Term	Definition
4.1 Lò mổ	Địa điểm giết mổ và chế biến động vật Chú thích 1: Giết mổ thường để cung cấp thực phẩm Chú thích 2: Còn được gọi là cơ sở giết mổ hoặc cơ sở chế biến
4.2 Điều kiện môi trường bất lợi	Các tình huống dẫn đến hoặc có thể dẫn đến kết quả phúc lợi động vật kém do các nguyên nhân khí hậu, thể chất hoặc sinh lý.. Ví dụ: <ul style="list-style-type: none"> - nhiệt độ và độ ẩm khác nghiệt - Chất lượng không khí - tiếp xúc với sét, mưa, tuyết, gió, cát hoặc bão bụi - lũ lụt - hạn hán - núi lửa hoặc địa chấn - Bệnh dịch động vật hoặc côn trùng; hoặc là - Hòa hoãn
4.3 Chăn nuôi	Thực hành chăm sóc vật nuôi
4.4 Hệ thống tuân thủ Animark	Hệ thống được sử dụng để giám sát và quản lý thông tin liên quan đến đánh giá, kiểm toán và xem xét sự phù hợp theo LGAP.
4.5 Dự phòng	Một hành động, thủ tục, quy trình, cơ sở hạ tầng hoặc thiết bị được sử dụng nếu như cái ban đầu bị lỗi hoặc không có sẵn.
4.6 Lẩn tránh	Một con vật dừng lại, từ chối di chuyển tiếp tục hoặc cố gắng quay lại.
4.7 Diễn thử	Thực hành đưa một con vật ra ngoài để có thể kiểm giữ (4.40).
4.8 Các nhóm tương thích	Các nhóm động vật mà khi được nuôi chung với nhau, sẽ không dẫn đến kết quả bất lợi cho động vật. Ví dụ: Động vật cùng loài: <ul style="list-style-type: none"> - Có cùng kích cỡ; - Tất cả đều có sừng; - Tất cả đều không có sừng; hoặc



- Đã được nuôi cùng nhau

4.9 Hiệu chỉnh	Hành động để loại bỏ sự không phù hợp (4.33) ¹ được phát hiện
4.10 Hành động khắc phục	Hành động để loại bỏ nguyên nhân gây ra sự không phù hợp (4.33) và ngăn ngừa tái diễn. ²
4.11 Điểm kiểm soát tới hạn	Một hành động, một bước, một điểm, quy trình hoặc thông tin dạng văn bản do nhà điều hành hoặc Cơ sở xác định cần thiết để kiểm soát nhằm ngăn chặn sự không phù hợp và đảm bảo thực hiện liên tục các Yêu cầu của chứng nhận. VÍ DỤ: nơi đến, nơi gửi và điểm giết mổ.
4.12 Thông tin dạng văn bản	Thông tin cần thiết để được kiểm soát và duy trì bởi Cơ sở (4.15) hoặc Nhà điều hành (4.35) và hình thức lưu giữ nó ³ CHÚ THÍCH 1: Thông tin dạng văn bản có thể ở bất kỳ định dạng, phương tiện truyền thông và từ bất kỳ nguồn nào. CHÚ THÍCH 2: Thông tin dạng văn bản có thể tham khảo: <ul style="list-style-type: none"> - hệ thống quản lý (4.30) bao gồm các quá trình liên quan - thông tin được tạo ra để tổ chức hoạt động (tài liệu); và - bằng chứng về kết quả đạt được (hồ sơ).
4.13 Roi điện	Một cây gậy điện hoạt động bằng pin hoặc nguồn điện để khuyến khích động vật di chuyển, bằng cách giật điện. Ghi chú: Còn có các tên gọi tiếng Anh khác là prodder, prod, jig or jigger.
4.14 Thiết bị	Các thiết bị cơ hoặc điện cho phép các hoạt động của Cơ sở (4.15) hoặc Nhà điều hành (4.35). Lưu ý: Bao gồm, nhưng không giới hạn: <ul style="list-style-type: none"> - thiết bị kiểm giữ (4.40) - thiết bị và dụng cụ xử lý vật nuôi (4.29) - các công cụ hỗ trợ việc nhận dạng và truy xuất nguồn gốc (4.49) (ví dụ: máy quét, gậy quét...) - thiết bị gây choáng (4.45)

¹ Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế (ISO) và Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC) (2012). Các hướng dẫn ISO/IEC: Bổ sung - Các thủ tục quy định, **Phụ lục 3 (Phiên bản thứ 3)**

² Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế (ISO) và Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC) (2012). Các hướng dẫn ISO/IEC: Bổ sung - Các thủ tục quy định, **Phụ lục 3 (Phiên bản thứ 3)**



- xe cộ, xe tải và thùng;
- ánh sáng;
- thông gió;
- chuồng kiềm giữ, chuồng cân và tời (ví dụ: Kẹp nâng cầm)
- các công cụ hỗ trợ qui trình **chăn nuôi** (4.3) (ví dụ: kim tiêm,...)
- xe đẩy (dùng để vận chuyển gia súc nhỏ).

4.15 Cơ sở	Một pháp nhân thực hiện các hoạt động liên quan đến trại vỗ béo (4.18), trại chăn nuôi (4.17) hoặc lò mổ (4.1).
4.16 Ngã	Một con vật đột ngột mất tư thế thẳng đứng và một phần của cơ thể (không phải các chi) chạm đất. ⁴
4.17 Trại chăn nuôi	Địa điểm mà gia súc được: a) Nuôi lớn b) Tập chung và cho ăn để duy trì hoặc tăng trọng.
4.18 Trại vỗ béo	Địa điểm mà gia súc được tập chung và quản lý chặt chẽ, cho ăn theo khẩu phần duy trì hoặc tăng trọng. Lưu ý: cũng có thể được gọi là điểm trung chuyển hoặc địa điểm đã đăng ký
4.19 Vùng kháng cự	Khoảng cách từ động vật cho tới người xử lý động vật sẽ dẫn đến chống cự hoặc phản ứng chống cự (sự di chuyển) LƯU Ý Để biết thêm thông tin về khu vực bay, hãy tham khảo Chương 7.5 của Bộ luật Sức khỏe Động vật Trên cạn của OIE.

³ Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế (**ISO**) (ISO) (2015). ISO 9001 *Hệ Thống Quản Lý Chất lượng*.

⁴ Temple Grandin and American Meat Institute Animal Welfare Committee (2012). *AMI Foundation Animal Care and Handling Guidelines & Audit Guide*, August 2012. Certified and Accredited by the Professional Animal Auditor Certification Organization.



4.20 Giữ chân gia súc	Hành động trói chân của động vật để hạn chế chuyển động và có thể kiểm giữ (4.40).
4.21 Chuồng nuôi nhốt	Cơ sở hạ tầng (4.26) mà ở đó động vật được giữ trong thời gian vỗ béo hoặc chuồng tạm giữ (4.28). Lưu ý: Điều này không bao gồm cơ sở hạ tầng (4.26) nơi động vật được xử lý.
4.22 Chuồng điều trị/ khu vực cách ly	Khu vực giữ động vật để quan sát thêm hoặc điều trị
4.23 Nhận dạng	Phương pháp nhận dạng một động vật hoặc một nhóm động vật hoặc thực thể đã được xác định. CHÚ THÍCH: Phụ lục C quy định các phương pháp nhận dạng được phép theo LGAP.
4.24 Thiết bị nhận dạng	Cơ chế nhận dạng điện tử hoặc tần số vô tuyến được sử dụng để nhận dạng động vật. Ví dụ: <ul style="list-style-type: none">- Thiết bị định danh động vật bằng sóng radio thẻ tại RFID;- Chip điện tử- Thiết bị dò dạ cỏ
4.25 Dụng cụ định dạng cá thể	Một thẻ vật lý, mã vạch, thiết bị nhận dạng (4.24) hoặc các dụng cụ khác để nhận dạng từng cá thể.



4.26 Cơ sở hạ tầng

Các hạng mục vật chất cho phép các hoạt động của **Cơ sở** (4.15) hoặc **Nhà điều hành** (4.35).

LƯU Ý Bao gồm nhưng không giới hạn

- đường dốc và đường dẫn;
- chuồng và sân;
- nhà kho và mái che;
- đồng cỏ và hàng rào;
- sàn và bề mặt.

4.27 Cách ly

Giữ động vật không tiếp xúc bằng hình ảnh hoặc âm thanh với động vật cùng loài.

4.28 Chuồng tạm giữ

Cơ sở hạ tầng (4.26) nơi có nước và thức ăn cho gia súc và được sử dụng để nhốt giữ động vật trước khi **giết mổ** (4.42).

4.29 Dụng cụ xử lý vật nuôi

Dụng cụ không dùng điện được thiết kế để khuyến khích gia súc di chuyển bằng cách làm người xử lý xuất hiện gây chú ý hơn.

4.30 Hệ thống quản lý

Tập hợp các yếu tố có liên quan hoặc tương tác với nhau của một tổ chức để thiết lập các chính sách, mục tiêu và quá trình để đạt được các mục tiêu đó.⁵

CHÚ THÍCH 1: Hệ thống quản lý có thể giải quyết một hoặc nhiều lĩnh vực.

CHÚ THÍCH 2: Các yếu tố của hệ thống bao gồm cơ cấu, vai trò và trách nhiệm, kế hoạch, hoạt động, v.v. của tổ chức.

CHÚ THÍCH 3: Phạm vi của hệ thống quản lý được phép bao gồm toàn bộ tổ chức, các chức năng cụ thể và được xác định của tổ chức, các bộ phận cụ thể và được xác định của tổ chức, hoặc một hoặc nhiều chức năng trong một nhóm của tổ chức.

4.31 Giám sát

Quan sát **điểm kiểm soát tới hạn** (4.11), sự kiện hoặc tình huống cụ thể để xác minh sự phù hợp với các yêu cầu của LGAP.



4.32 Dữ liệu giám sát	Sự đo lường hoặc ghi nhận lại kết quả của giám sát (4.31)
4.33 Sự không phù hợp	Không thực hiện yêu cầu hoặc không chứng minh được việc đáp ứng yêu cầu.
4.34 Không có nơi nào để đi	Không có không gian để di chuyển. Ví dụ <ul style="list-style-type: none"> - Đường dẫn chứa đầy động vật và chúng không có lối nào để thoát ra. - Chươngng ngại vật cản đường và khiến động vật phải dừng lại.
4.35 Nhà điều hành	Một pháp nhân liên quan đến việc xuất khẩu (Nhà xuất khẩu) hoặc nhập khẩu (Nhà nhập khẩu) vật nuôi.
4.36 Chủ sở hữu chương trình	AniMark Limited, ABN 28 627 096 691
4.37 Áp lực	Quá trình di chuyển vào vùng kháng cự (4.19) của động vật (tạo áp lực) và sau đó di chuyển ra khỏi vùng kháng cự (4.19) (giải phóng áp lực) để khuyến khích động vật di chuyển.
4.38 Hành động phòng ngừa	Hành động để loại bỏ nguyên nhân dẫn đến sự không phù hợp (4.33) tiềm ẩn ⁹
4.39 Tư thế nằm	Tình trạng nằm nghiêng về một phía (tư thế nghiêng bên) hoặc trên xương ức.
4.40 Kiểm giữ	Cố định con vật trong chăn nuôi (4.3), quản lý, gây choáng (4.45) hoặc giết mổ (4.42).
4.41 Địa điểm	Vị trí địa lý của nơi hoạt động của Nhà điều hành (4.35) hoặc Cơ sở (4.15). CHÚ THÍCH 1: Nhà điều hành (4.35) hoặc Cơ sở (4.15) được phép có hoạt động tại một hoặc nhiều địa điểm. CHÚ THÍCH 2: Vị trí địa lý được phép xác định thông qua tọa độ của hệ thống định vị toàn cầu, địa chỉ đường phố, v.v.



4.42 Giết mổ	Quá trình chọc tiết (đâm ở cổ họng hoặc ở ngực) để làm chết động vật. CHÚ THÍCH: Cũng được phép gọi là cắt tiết, thu tiết hoặc rút tiết
4.43 Trượt chân	Mất khả năng đứng vững dẫn đến một phần của chi (ví dụ như đầu gối) tiếp xúc với mặt đất. ⁷
4.44 Chuỗi cung ứng cụ thể	Chuỗi cung ứng (4.46) riêng lẻ mà từ đó các vật nuôi cụ thể được lấy và di chuyển.
4.45 Gây choáng	Hành động làm cho vật nuôi bất tỉnh và không cảm thấy đau đớn
4.46 Chuỗi cung ứng	Chuỗi vận chuyển gia súc từ nhà cung cấp tới khách hàng của Nhà điều hành (4.35) và cơ sở (4.15)
4.47 Mục tiêu	Một phương pháp cụ thể phải đạt được để đáp ứng một yêu cầu và được đánh giá dựa trên dữ liệu giám sát (4.32). LƯU Ý Các mục tiêu được phép được chỉ định: <ul style="list-style-type: none"> - trong LGAP; - bởi Chủ sở hữu chương trình; hoặc là - bởi Cơ sở (4.15) hoặc Nhà điều hành (4.35).
4.48 Quản lý hàng đầu	Cá nhân hoặc nhóm người ở cấp cao nhất chỉ đạo và kiểm soát Cơ sở (4.15) hoặc Nhà điều hành (4.35). ⁸ CHÚ THÍCH 1: Lãnh đạo cao nhất có quyền phân quyền và phân bổ các nguồn lực trong tổ chức. CHÚ THÍCH 2: Nếu phạm vi của hệ thống quản lý (4.30) chỉ bao gồm một phần của tổ chức thì lãnh đạo cao nhất là những người chỉ đạo và kiểm soát phần đó của tổ chức.

⁵ Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế (ISO) và Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC) (2012). Các hướng dẫn ISO/IEC: Bổ sung - Các thủ tục quy định, *Phụ lục 3* (Phiên bản thứ 3)

⁶ Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế (ISO) và Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC) (2012). Các hướng dẫn ISO/IEC: Bổ sung - Các thủ tục quy định, *Phụ lục 3* (Phiên bản thứ 3)

⁷ Temple Grandin and American Meat Institute Animal Welfare Committee (2012). *AMI Foundation Animal Care and Handling Guidelines & Audit Guide*, August 2012. Certified and Accredited by the Professional Animal Auditor Certification Organization.

⁸ Tổ chức Tiêu chuẩn hoá Quốc tế (ISO) và Ủy ban Kỹ thuật Điện Quốc tế (IEC) (2012). Các hướng dẫn ISO/IEC: Bổ sung - Các thủ tục quy định, *Phụ lục 3* (Phiên bản thứ 3)



4.49 Truy xuất nguồn gốc	Khả năng nhận dạng động vật và theo dõi, ghi lại quá trình vận chuyển của chúng
4.50 Truy xuất nguồn gốc <bên ngoài>	Thông tin dạng văn bản (4.12) được trao đổi giữa Nhà điều hành (4.35) và Cơ sở (4.15) để có thể truy xuất nguồn gốc (4.49). Ví dụ: <ul style="list-style-type: none">- dữ liệu kiểm tra và dữ liệu giám sát (4.32) liên quan đến việc nhận dạng động vật và ghi lại quá trình vận chuyển cũng như các quy trình và thủ tục kinh doanh liên quan.
4.51 Truy xuất nguồn gốc <nội bộ>	Thông tin dạng văn bản (4.12) độc quyền cho phép Cơ sở (4.15) hoặc Nhà điều hành (4.35) có thể truy xuất nguồn gốc (4.49) các hoạt động của chính mình.
4.52 Bác sĩ thú y	Người có trình độ chuyên môn về thú y hoặc khoa học thú y và phải được cơ quan có thẩm quyền công nhận. Lưu ý: Các cơ quan có liên quan khác nhau giữa các khu vực pháp lý và được phép là cơ quan chính phủ liên quan hoặc một hiệp hội nghề nghiệp.
4.53 Hướng dẫn thú y	Theo khuyến nghị hoặc dưới sự giám sát của bác sĩ thú y (4.52)
4.54 Tiếng kêu	Âm thanh có thể nghe được (tiếng kêu, tiếng gầm, rống) từ gia súc khi chúng phản ứng lại với việc xử lý hoặc kiểm giữ (4.40).
4.55 Thời gian khâu lưu	Là khoảng thời gian tối thiểu phải có giữa các lần áp dụng (bao gồm cho ăn thức ăn chăn nuôi đã qua xử lý) một chất đối với sản phẩm nông nghiệp và việc sử dụng sản phẩm đó. CHÚ THÍCH 1: Các chất được phép như là hóa chất thú y (ví dụ: điều trị ký sinh trùng) cũng như hóa chất nông nghiệp (ví dụ thuốc diệt cỏ) CHÚ THÍCH 2: Mặt hàng nông nghiệp được sự cho phép bao gồm cây trồng, đồng cỏ, vật nuôi, sản phẩm từ sữa, thịt và lông. CHÚ THÍCH 3: việc sử dụng có sự cho phép trong thu hoạch, cắt, bán, giết mổ, cho ăn, sử dụng trong tiêu dùng hoặc mục đích giải trí.

5 Bibliography / Tài liệu tham khảo

Animal Health Australia. *Australian Animal Welfare Standards and Guidelines for the Welfare of Animals*. Canberra, Australia.

AssureWel. Beef Cattle Assessment Protocol.

AssureWel. Sheep Assessment Protocol.

AUS-MEAT (2014). *National Feedlot Accreditation Scheme Handbook: Rules and standards of accreditation*, April edition (as amended). Available from www.ausmeat.com.au/nfas/standards/default.html.

Australian Government Department of Agriculture (2011). *Guidance on Meeting OIE Code Animal Welfare Outcomes for Cattle and Buffalo*, Version 2.2, 20 August.

Australian Government Department of Agriculture (2011). *Guidance on Meeting OIE Code Animal Welfare Outcomes for Sheep and Goats*, version 3.3, 21 August.

Australian Government Department of Agriculture. *ESCAS Animal Welfare Standard*.

Australian Government Department of Agriculture. *ESCAS Audit Guidance*.

Australian Government Department of Agriculture. *ESCAS Control and Traceability Standard for Vietnam*.

Australian Government Department of Agriculture. *ESCAS Export Advisory Notices*.

Australian Meat Industry Council (2009). *Industry Animal Welfare Standards: Livestock processing establishments preparing animals for human consumption*, Second edition. Available from www.amic.org.au.

Australian Government Department of Industry, Innovation, Science, Research and Tertiary (2010). *Australian Recognized Unit of Competence MTMP2010A - Apply animal welfare and handling requirements* (Release 1).

Council of the European Union (2009). *Council Regulation (EC) No 1099/2009 of 24 September 2009 on the protection of animals at the time of killing*, Official Journal of the European Union.

GLOBAL G.A.P. (2013). *Integrated Farm Assurance - All farm base/Livestock base/Cattle and sheep, control points and compliance criteria*, Edition 4.0.

Grandin T, American Meat Institute Animal Welfare Committee (2012). *AMI Foundation Animal Care and Handling Guidelines & Audit Guide*, August, Certified and Accredited by the Professional Animal Auditor Certification Organization.

Grandin, T (2010) *Review: Auditing animal welfare at slaughter plants*. Meat Science (86) 56-65

International Organization for Standardization (ISO) (2015). *ISO 9000:2015 Quality management systems -- Fundamentals and vocabulary*.

International Organization for Standardization (ISO) (2015). *ISO 9001:2015 - Quality management systems - Requirements*.

International Organization for Standardization (ISO). *ISO/TS 34700 - Animal welfare management - General requirements and guidance for organizations in the food supply chain*.

International Organization for Standardization (ISO) and the International Electrotechnical Commission (IEC) (2012). *ISO/IEC 17065:2012 - Conformity assessment -- Requirements for bodies certifying products, processes and services*.

International Organization for Standardization (ISO) and the International Electrotechnical Commission (IEC) (2012). *ISO/IEC 31000:2009 - Risk management – Principles and guidelines*.

International Organization for Standardization (ISO) and the International Electrotechnical Commission (IEC) (2012). *ISO/IEC Directives*, ISO Supplement, Appendix 3 (3rd Edition) Meat & Livestock Australia. *Is it fit to load?*

Red Tractor Assurance (2011). *Red Tractor Assurance for Farms: Beef and Lamb Scheme Standards*, Version 2. Available from www.redtractorassurance.org.uk.

Red Tractor Assurance (2012). *Red Tractor Assurance for Meat: Processing Scheme*, Version 1. Available from www.redtractorassurance.org.uk.

Welfare Quality Project - www.welfarequalitynetwork.net

World Organisation for Animal Health. *Terrestrial Animal Health Code*, Volume I.